|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 85/TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 3 năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị ban hành chính sách hỗ trợ đối với Trưởng Công an, Phó Trưởng Công an, Công an viên thường trực xã, thị trấn nghỉ việc để bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương 6 (Khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; ngày 20/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định số 617/QĐ-UBND về việc ban hành Đề án bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Việc đưa Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn góp phần xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc để đảm bảo cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Tuy vậy, việc triển khai thực hiện chủ trương chính quy hóa Công an xã dẫn đến phải sắp xếp, bố trí lực lượng Trưởng Công an xã, trị trấn (là công chức cấp xã theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 11/4/2009 của Chính phủ quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; sau đây gọi chung là Trưởng Công an xã); Phó Trưởng Công an, Công an viên thường trực thuộc các xã, thị trấn (là người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 11/4/2009 của Chính phủ; sau đây gọi chung là Phó Trưởng Công an xã, Công an viên Thường trực) sang công tác khác hoặc nghỉ việc, có tác động không nhỏ đến tâm tư, tình cảm, chế độ, chính sách của lực lượng này.

Theo Đề án bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thì tổng số công an xã cần giải quyết chế độ khi bố trí công an chính quy về xã, thị trấn là 194 người, gồm: Trưởng Công an xã 70 người (23 người đã nghỉ nhưng chưa giải quyết chế độ, 24 người dự kiến nghỉ, 23 người chưa có phương án bố trí); Phó Trưởng Công an xã 98 người (29 người đã nghỉ nhưng chưa giải quyết chế độ, 02 người đang bố trí làm công an viên thường trực, 61 người dự kiến nghỉ, 06 người chưa có phương án bố trí), Công an viên thường trực 26 người (05 người đã nghỉ nhưng chưa giải quyết chế độ, 14 người dự kiến nghỉ, 07 người chưa có phương án bố trí). Do đó, việc xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên thường trực nghỉ việc để bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã theo Đề án là cần thiết.

Thực hiện Văn bản số 1157/BNV-CQĐP ngày 06/3/2020 của Bộ Nội vụ về việc giải quyết một số vướng mắc khó khăn khi thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị; Kết luận số 159-KL/TU ngày 10/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương ban hành Đề án bố trí công an chính quy về các xã, thị trấn; Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Sở Nội vụ đã chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với Trưởng Công an, Phó Trưởng Công an, Công an viên thường trực xã, thị trấn nghỉ việc để bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn, lấy ý kiến các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Nội vụ tại Văn bản số 396/SNV-CCVC ngày 17/3/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị thông qua Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với Trưởng Công an, Phó Trưởng Công an, Công an viên thường trực xã, thị trấn nghỉ việc để bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn, với các nội dung chính như sau:

**1. Đối tượng áp dụng**

1.1. Chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này áp dụng đối với Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực nghỉ việc để bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2018 (thời điểm Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả).

1.2. Chính sách không áp dụng đối với các trường hợp

a) Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên thường trực bị kỷ luật buộc thôi việc, bị truy cứu trách nhiệm hình sự; chưa hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của cá nhân đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối với các trường hợp đang bị xem xét kỷ luật, chưa áp dụng chính sách hỗ trợ cho đến khi có quyết định xử lý kỷ luật.

b) Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên thường trực tại các xã, thị trấn nghỉ việc để thực hiện bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã đã được giải quyết chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND ngày 20/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019 - 2021;

c) Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã và Công an viên thường trực nghỉ việc vì các lý do: Do sức khoẻ không đáp ứng được yêu cầu công tác; do hoàn cảnh gia đình có khó khăn (kinh tế khó khăn, gia đình neo đơn) hoặc ra nước ngoài để định cư, không vi phạm kỷ luật, tự nguyện xin nghỉ việc và được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cho nghỉ việc theo quy định tại Nghị định số [73/2009/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-73-2009-nd-cp-huong-dan-phap-lenh-cong-an-xa-94347.aspx) ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định một số điều của Pháp lệnh Công an xã và các trường hợp nghỉ việc khác không vì mục đích bố trí Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã.

**2. Mức hỗ trợ**

Thực hiện mức hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định tại Điều 7, Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND ngày 20/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh (chính sách hỗ trợ đối với công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế), trong đó:

2.1. Chính sách hỗ trợ đối với Trưởng Công an xã

Ngoài việc được hưởng các chế độ, chính sách hiện hành theo quy định của Trung ương, còn được hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh như sau:

a) Đối với Trưởng công an xã có thời gian nghỉ việc từ ngày 15/3/2018 (thời điểm Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả) đến ngày 31/8/2019:

Nếu tính đến ngày có quyết định nghỉ việc, đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định thì được hỗ trợ số tháng tiền lương hiện hưởng còn lại (tính từ thời điểm nghỉ việc đến khi đủ 60 tuổi đối với nam và 55 tuổi đối với nữ) nhưng không quá 28 tháng;

Nếu tính đến ngày có quyết định nghỉ việc, không đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định thì được hưởng chế độ thôi việc ngay: Được hỗ trợ số tháng tiền lương hiện hưởng còn lại (tính từ thời điểm nghỉ việc đến khi đủ 60 tuổi đối với nam và 55 tuổi đối với nữ) nhưng không quá 28 tháng và 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội.

b) Đối với Trưởng Công an xã có thời gian nghỉ việc kể từ ngày 01/9/2019 trở về sau:

Nếu tính đến ngày có quyết định nghỉ việc, đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi thì được hỗ trợ số tháng tiền lương hiện hưởng còn lại (tính từ thời điểm cơ quan có thẩm quyền quyết định nghỉ việc của đối tượng đến ngày 31/12/2021 hoặc đến thời điểm đủ 60 tuổi đối với nam và đủ 55 tuổi đối với nữ nếu có thời gian đủ tuổi nghỉ hưu trước ngày 31/12/2021);

Nếu tính đến ngày có quyết định nghỉ việc, không đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định thì được hưởng chế độ thôi việc ngay: Được hỗ trợ số tháng tiền lương hiện hưởng còn lại (tính từ thời điểm cơ quan có thẩm quyền quyết định nghỉ việc của đối tượng đến ngày 31/12/2021 hoặc đến thời điểm đủ 60 tuổi đối với nam và đủ 55 tuổi đối với nữ nếu có thời gian đủ tuổi nghỉ hưu trước ngày 31/12/2021) và hỗ trợ 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội.

2.2. Chính sách đối với Phó Trưởng Công an xã và Công an viên thường trực

Được hỗ trợ 05 tháng tiền lương cơ sở cho Phó trưởng Công an xã, Công an viên thường trực có thời gian công tác từ đủ 05 năm trở xuống. Từ năm thứ 06 trở đi, cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 01 tháng tiền lương cơ sở.

**3. Về cách tính thời gian để hỗ trợ**

3.1. Đối với Trưởng Công an xã thời gian để tính hỗ trợ là thời gian làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức Hội, các Quỹ được tính hưởng bảo hiểm xã hội và đóng bảo hiểm xã hội (theo sổ bảo hiểm xã hội của mỗi người) nhưng chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần hoặc chưa hưởng chế độ phục viên, xuất ngũ. Nếu thời gian tính chế độ có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc dưới 03 tháng thì không tính; từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng tính là 1/2 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

3.2. Đối với Phó trưởng Công an xã và Công an viên thường trực thời gian tính hỗ trợ là thời gian đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nhưng chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần hoặc chưa hưởng chế độ phục viên, xuất ngũ. Nếu có thời gian công tác từ đủ 05 năm trở lên mà có số tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc dưới 06 tháng thì không tính; từ đủ 06 tháng đến dưới 12 tháng thì tính tròn là 01 năm.

**4. Tiền lương để tính hỗ trợ**

4.1. Tiền lương hiện hưởng quy định tại Nghị quyết được tính bao gồm: Tiền lương theo ngạch, bậc; các khoản phụ cấp, như: Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và mức chênh lệch phụ cấp bảo lưu (nếu có) theo quy định của pháp luật.

4.2. Tiền lương cơ sở quy định tại được xác định theo mức lương cơ sở tại thời điểm Nghị quyết này được thông qua.

**5. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chi trả cho Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên thường trực nghỉ việc được bố trí trong nguồn kinh phí chi thường xuyên được giao trong thời kỳ ổn định ngân sách Nhà nước, nguồn cải cách tiền lương, phần kinh phí còn thiếu sau khi cân đối các nguồn trên, ngân sách tỉnh sẽ bổ sung có mục tiêu hoặc giao dự toán cho các địa phương để thực hiện.

Tổng kinh phí để thực hiện chính sách, dự kiến: **14.554.632.000** đồng. Trong đó: Ngân sách Trung ương (theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế): 3.744.575.000 đồng; Ngân sách địa phương: 10.810.057.000 đồng. Trong đó, chi trả chế độ, chính sách nghỉ việc như sau:

+ Trưởng Công an xã: 13.255.711.000đồng (ngân sách Trung ương: 3.744.575.000 đồng; ngân sách địa phương: 9.511.136.000đồng).

+ Phó Trưởng Công an xã: 1.118.221.000đồng (ngân sách địa phương).

+ Công an viên Thường trực: 180.700.000đồng (ngân sách địa phương).

**6. Về hiệu lực của Nghị quyết:** Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 30/6/2020.

*(có dự thảo Nghị quyết kèm theo).*

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị thông qua Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với Trưởng Công an, Phó Trưởng Công an, Công an viên thường trực xã, thị trấn nghỉ việc để bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Chánh VP, PVP Phạm Xuân Phú;  - Trung tâm Thông tin - CB - TH;  - Trung tâm Thông tin - CB - TH;  - Lưu: VT, NC. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đặng Quốc Vinh** |